

Số: 831 /QĐ-UBND

Krông Pa, ngày 07 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt danh sách người có nghĩa vụ
kê khai tài sản, thu nhập cá nhân năm 2018

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật phòng, chống tham nhũng số 55/2005/QH11 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 01/2007/QH12 và Luật số 27/2012/QH13;

Căn cứ Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra chính phủ về Hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ huyện và Chánh thanh tra huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập cá nhân năm 2018.

(Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Thủ trưởng các phòng ban, đơn vị thuộc huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm triển khai thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập theo đúng danh sách đã được phê duyệt.

Điều 3. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng phòng Nội vụ huyện, Chánh thanh tra huyện, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan và các ông (bà) có tên tại điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- Như điều 3;
- Lưu.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Tô Văn Chánh

DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG PHẢI KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP 2018
PHÒNG BAN, ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP HUYỆN

(Kèm theo Quyết định số 831/QĐ-UBND ngày 07/11/2018 của UBND huyện)

STT	Họ và tên	Chức vụ và đơn vị công tác	Thuộc diện quản lý của cấp ủy		UBND huyện quản lý	Ghi chú
			Tỉnh	Huyện		
I	Lãnh đạo HĐND-UBND					
1	Tô Văn Chánh	Chủ tịch UBND huyện	X			
2	Kpă Ngun	P. Chủ tịch UBND	X			
3	Tạ Chí Khanh	P. Chủ tịch UBND	X			
4	Mai Xuân Tuân	Phó chủ tịch HĐND	X			
5	Hồ Văn Thảo	Phó chủ tịch HĐND	X			
II	Phòng ban hành chính					
6	Nguyễn Thế Cường	Chánh VP HĐND-UBND		X		
7	Trần Thị Mỹ Hiền	Phó chánh VP HĐND-UBND		X		
8	Lê Văn Hoàng	Trưởng phòng Nội vụ		X		
9	Ksor Nhật	P. Trưởng phòng Nội vụ		X		
10	Vũ Trung Hải	P. Trưởng phòng Nội vụ		X		
11	Phạm Đình Tứ	Phó Trưởng phòng Tài chính - KH		X		
12	Ksor Tin	Trưởng phòng Tài chính - KH		X		
13	Trần Quang Hiến	Chánh Thanh tra huyện		X		
14	Kpă Jam	Phó Chánh Thanh tra		X		
15	Chu Sỹ Tuấn	Trưởng phòng Tư pháp		X		
16	Phùng Anh Kiểm	Trưởng phòng VH-TT		X		
17	Trịnh Thị Thu	Phó Trưởng phòng VH-TT		X		
18	Nguyễn Thanh Vân	Trưởng phòng Kinh tế-HT		X		
19	Đinh Xuân Duyên	Trưởng phòng NNPTNN		X		
20	Kpă Thành	Phó trưởng ban Dân tộc HĐND huyện		X		
21	Nguyễn Thị Mỹ Hòa	P. Trưởng phòng NNPTNN		X		
22	Nguyễn Thị Đồng Khánh	Phó Trưởng ban pháp chế HĐND huyện		X		
23	Võ Ngọc Châu	Phó Trưởng ban KT-XH HĐND huyện		X		
24	Nguyễn Văn Vĩnh	Trưởng phòng Giáo dục - ĐT		X		
25	Nay Quyên	Phó Trưởng phòng Giáo dục		X		
26	Chu Sỹ Lin	Phó Trưởng phòng Giáo dục		X		
27	Nguyễn Trí Quang	Trưởng phòng Tài nguyên-MT		X		
28	Mai Duy Cẩn	Phó Trưởng phòng Tài nguyên-MT		X		
29	Nguyễn Văn Hường	Trưởng phòng Lao động-TB&XH		X		
30	Đinh Văn Đức	Phó Trưởng phòng Lao động-TB&XH		X		
31	Nay Trinh	Phó Trưởng Phòng Dân tộc		X		
32	Âu Thành Trung	Phó Trưởng Phòng Dân tộc		X		
III	Các đơn vị sự nghiệp huyện					

STT	Họ và tên	Chức vụ và đơn vị công tác	Thuộc diện quản lý của cấp ủy		UBND huyện quản lý	Ghi chú
			Tỉnh	Huyện		
33	Đào Văn Thắng	Trưởng ban DA ĐTXD		X		
34	Chu Văn Hiền	P. Trưởng ban DA ĐTXD		X		
35	Cao Văn Dũng	P. Trưởng ban DA ĐBDD			X	
36	Lê Minh Thuyết	P. Trưởng ban DA Giảm nghèo			X	
37	Nguyễn Đình Toàn	Chủ nhiệm nhà khách			X	
38	Nguyễn Huy Mạnh	Phó Trạm Trưởng trạm nước sinh hoạt			X	
39	Ksor BLăk	Trạm trưởng trạm khuyến nông		X		
40	Phạm Quốc Phong	Trạm trưởng trạm nước sinh hoạt		X		
41	Lê Văn Trung	Phó Trạm Trưởng trạm nước sinh hoạt			X	
42	Bùi Văn Xoa	Trưởng ban QL khai thác các công trình TL		X		
43	Trần Văn Hòa	Đội Phó đội xây dựng giao thông và dịch vụ đô thị			X	
44	Hoàng Văn Điệp	Đội Phó đội xây dựng giao thông và dịch vụ đô thị			X	
45	Đỗ Đức Trình	Giám đốc Trung tâm Dân số KHHGĐ		X		
46	Ngô Đức Mạo	Trưởng đài Phát thanh-TH		X		
47	Nay Bé	Phó Giám đốc trung tâm GDNN-GDTX		X		
48	Trần Quốc Định	Giám đốc trung tâm GDNN-GDTX		X		
49	Kpă Đăk	Phó Giám đốc trung tâm GDNN-GDTX		X		
50	Trần Ngọc Khôi	P. Trưởng ban DA ĐTXD		X		
51	Ksor H' Quá	Chủ tịch Hội chữ thập đỏ			X	
	Tổng số:		5	38	8	
IV	Chức danh Kế toán					
1	Trần Thị Kim Oanh	Kế toán VP HĐND&UBND			X	
2	Phan Thị Kim Liên	Kế toán Phòng LĐ-TB&XH			X	
3	Hà Thị Thúy Vân	Kế toán BQL các DAĐTXDCB			X	
4	Nguyễn Thế Ngọc	Kế toán BQL các DAĐTXDCB			X	
5	Phạm Thị Hải Yến	Kế toán Trung tâm GDNN-GDTX			X	
6	Nguyễn Thị Như Ý	Kế toán Trung tâm GDNN-GDTX			X	
7	Nguyễn Thị Hồng	Kế toán Nhà Khách			X	
8	Lê Thị Bảo Linh	Kế toán Trạm nước sinh hoạt			X	
9	Phùng Huy Tuyển	Kế toán Trạm khuyến nông			X	
10	Nguyễn Thị Thương Thuor	Kế toán Đài PT-TH			X	
11	Tô Vũ Tường Vy	Kế toán Phòng giáo dục			X	
12	Phan Thị Minh Hoa	Kế toán Trung tâm dân số KHHGĐ			X	
13	Nguyễn Thị Hoa	Kế toán Đội Công trình giao thông			X	
14	Nguyễn Đình Trọng	Kế toán Trạm quản lý Thủy nông			X	
II	Các chức danh khác					
15	Phạm Trung Toàn	Chuyên viên Thanh tra huyện			X	
16	Hà Hoàng Phúc	Cán sự Phòng tư pháp			X	
17	Đinh Đắc Vui	Cán sự Phòng TN - MT huyện			X	
18	Nay Pót	Chuyên viên Phòng Tài nguyên-MT			X	
19	Nguyễn Xuân Sự	Cán sự Phòng TN - MT huyện			X	
20	Rơ Chăm Cường	Chuyên viên Phòng Kinh tế-HT			X	
21	Nguyễn Huy Cao Cường	Chuyên viên Phòng Kinh tế-HT			X	
22	Võ Trường Toàn	Chuyên viên Phòng Kinh tế-HT			X	

STT	Họ và tên	Chức vụ và đơn vị công tác	Thuộc diện quản lý của cấp ủy		UBND huyện quản lý	Ghi chú
			Tỉnh	Huyện		
23	Dương Thị Cẩm Tú	Cán sự Phòng LĐ-TB&XH			X	
24	Nguyễn Thị Hà	Chuyên viên Phòng TC - KH			X	
25	Lê Hồng Minh	Chuyên viên Phòng TC - KH			X	
26	Nguyễn Thị Xuân	Cán sự Phòng TC - KH			X	
27	Thới Ngọc Tây	Chuyên viên Phòng giáo dục			X	
28	Lê Hồng Phúc	Chuyên viên Phòng giáo dục			X	
29	Lê Xuân Diệu	Cán sự Phòng giáo dục			X	
30	Mạc Duy An	Chuyên viên Phòng giáo dục			X	
	Tổng số:				30	

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH CÁN BỘ, CÔNG CHỨC CẤP XÃ
THUỘC DIỆN PHẢI KÊ KHAI TÀI SẢN THU NHẬP NĂM 2018**
(Kèm theo Quyết định số 881/QĐ-UBND ngày 07/.../2018 của UBND huyện)

STT	Họ và tên	Chức vụ và nơi công tác	Thuộc diện huyện ủy quản lý	UBND huyện quản lý	Ghi chú
	TT Phú Túc				
1	Nguyễn Tiến Đăng	Bí thư đảng ủy	X		
2	Nguyễn Văn Minh	Chủ tịch UBND TT	X		
3	Lê Thị Thuý	Phó bí thư đảng ủy	X		
4	Ksor Sơn	Phó Chủ tịch HĐND	X		
5	Hồ Thị Diễm Chi	Phó Chủ tịch UBND	X		
6	Nguyễn Thị Trang	Kế toán Ngân sách TT		X	
7	Hoàng Kim Anh	Kế toán Ngân sách TT		X	
8	Phạm Tiến Thành	Trưởng Ban quân sự		X	
9	Huỳnh Phúc Hưng	Cán bộ Địa chính - Xây dựng		X	
10	Huỳnh Văn Hoàng Việt	Cán bộ đô thị-MT		X	
11	Nguyễn Văn Mạnh	Trưởng Công an		X	
	Xã Phú Cần				
12	Nguyễn Thị Xuyên	Bí thư ĐU xã, Chủ tịch HĐND xã	X		
13	Phan Chí Tiến	Phó bí thư đảng ủy xã	X		
14	Nay Piu	Phó chủ tịch HĐND	X		
15	Nguyễn Khắc Dung	CT UBND xã	X		
16	Huỳnh Minh Tiến	Phó CT UBND xã	X		
17	Ê Ban Vương	Trưởng Công an xã		X	
18	Kpă Tư	Cán bộ Địa chính - Xây dựng		X	
19	Điền Thị Hiền	Kế toán ngân sách xã		X	
20	Mai Thị Hậu	Kế toán ngân sách xã		X	
21	Nguyễn Thanh Tú	Xã đội trưởng		X	
	Xã Chư Gu				
22	Nguyễn Đình Khánh	Bí thư đảng ủy xã, CT HĐND xã	X		
23	Bùi Giang Lệ Thu	Phó Chủ tịch HĐND xã	X		
24	Nguyễn Văn Tuyên	Chủ tịch UBND xã	X		
25	Ksor Thép	Phó chủ tịch UBND xã	X		
26	Nay Chen	Cán bộ Địa chính - Xây dựng		X	
27	Nguyễn Thị Phụng	Kế toán ngân sách xã		X	
28	Nguyễn Thị Lan	Kế toán ngân sách xã		X	
29	Nguyễn Văn Hậu	Trưởng Công an xã		X	
30	Phạm Văn Tuấn	Xã đội trưởng		X	
	Xã Chư Răm				
31	Vũ Thanh Diễm	Phó bí thư xã	X		
32	Đỗ Thanh Sơn	Bí thư Đảng ủy, CT HĐND xã	X		
33	Hào Tất	Phó Chủ tịch UBND xã	X		
34	Hà Văn Đường	Chủ tịch UBND xã	X		
35	Nguyễn Thế Thám	Trưởng quân sự		X	
36	Ksor Luân	Kế Toán ngân sách		X	
37	Thới Nguyễn Mỹ Thuận	Kế Toán ngân sách		X	
38	Dư Văn Quyết	Trưởng Công an xã		X	
39	Đỗ Quốc Toàn	Cán bộ Địa chính - Xây dựng		X	
	Xã Ia Rсай				
40	Ngô Tiến Hùng	Bí thư, CT HĐND xã	X		
41	Kpă Dhu	Phó bí thư đảng ủy	X		
42	Hào Buk	Chủ tịch UBND	X		
43	Đinh Đức Tư	Phó Chủ tịch UBND	X		

STT	Họ và tên	Chức vụ và nơi công tác	Thuộc diện huyện ủy quản lý	UBND huyện quản lý	Ghi chú
44	Nguyễn Đình Thuận	Phó bí thư Đảng ủy	X		
45	R' Ô Phi	Phó chủ tịch HĐND	X		
46	Rah Lan Drên	Xã đội trưởng		X	
47	Phạm Thị Hồng Linh	Kế toán ngân sách xã		X	
48	Thái Hữu Lự	Trưởng Công an xã		X	
	Xã Ia Rsum				
49	Hoàng Văn Triu	Chủ tịch UBND xã	X		
50	Phạm Thị Thanh Hiền	Phó Chủ tịch HĐND xã	X		
51	Chu Đức Cẩn	Phó bí thư, Chủ tịch HĐND	X		
52	Rah Lan Baih	Phó Chủ tịch UBND	X		
53	Nguyễn Thị Xiêm	Kế Toán ngân sách		X	
54	Phan Thị Hồng	Kế Toán ngân sách		X	
55	Nay Ruyên	Trưởng CA		X	
56	Nguyễn Đình Huy	Cán bộ Địa chính - Xây dựng		X	
57	Đào Thanh Tùng	Xã đội trưởng		X	
	Xã Uar				
58	Nguyễn Đức Nguyên	Phó Bí thư Đảng ủy xã, CT HĐND xã	X		
59	Hà Xuân Mạnh	Chủ tịch UBND xã	X		
60	Rơ ô Toang	Phó Chủ tịch HĐND xã	X		
61	Nay Châm	Phó Chủ tịch UBND	X		
62	Đới Thanh Sinh	Cán bộ Địa chính - Xây dựng		X	
63	Nguyễn Hồng Minh	Xã đội trưởng		X	
64	Nay Khóp	Kế toán ngân sách xã		X	
65	Hồ Sỹ Cường	Kế toán ngân sách xã		X	
66	Rah Lan Tơ Non	Trưởng Công an xã		X	
	Xã Chư Drăng				
67	Nguyễn Đình Nhung	Bí thư đảng ủy xã, CT HĐND xã	X		
68	Nay Rơ	Phó CT UBND xã	X		
69	Nay Hem	CT UBND xã	X		
70	Ksor Rok	Phó bí thư đảng ủy xã	X		
71	Nay Ly	Phó CT HĐND xã	X		
72	Siu Rét	Cán bộ Địa chính - Xây dựng		X	
73	Ksor Chom	Trưởng công an xã		X	
74	Vũ Mạnh Thường	Xã đội trưởng		X	
75	Hoàng Thị Vân	Kế toán ngân sách xã		X	
76	Tổng Thị Ân	Kế toán ngân sách xã		X	
	Xã Ia Rmok				
77	Ksor Ông	Bí thư đảng ủy xã, CT HĐND xã	X		
78	Kpă Sáu	Phó BT Đảng ủy	X		
79	Nay il	Phó Bí thư ĐU xã	X		
80	Ksor Ngoah	Phó Chủ tịch HĐND xã	X		
81	Ksor Run	Chủ tịch UBND xã	X		
82	Nay Phloan	Phó Chủ tịch UBND xã	X		
83	Phan Hữu Thanh	Kế toán ngân sách xã		X	
84	Nguyễn Thị Mến	Kế toán ngân sách xã		X	
85	Ksor Ne	Xã đội trưởng		X	
86	Lê Văn Cườm	Cán bộ Địa chính - Xây dựng		X	
87	Ksor Thunh	Trưởng Công an xã		X	
	Xã Ia Hdréh				
88	Rcăm Minh	Bí thư Đảng ủy xã, CT HĐND xã	X		
89	Nay Tiэк	Phó Chủ tịch UBND	X		
90	Nay Mi	Phó Bí thư ĐU xã	X		
91	Ksor Sơn	Phó Chủ tịch HĐND xã	X		
92	Ksor Jú	Chủ tịch UBND	X		
93	Ksor Y Ni	Cán bộ Địa chính - Xây dựng		X	
94	Kpă Yu	Kế toán ngân sách xã		X	
95	Ksor H Đuôt	Kế toán ngân sách xã		X	

STT	Họ và tên	Chức vụ và nơi công tác	Thuộc diện huyện ủy quản lý	UBND huyện quản lý	Ghi chú
96	Nay Thoar	Trưởng Công an		X	
97	Đào Nguyễn Anh Tuấn	Xã đội trưởng		X	
	Xã Krông Năng				
98	Ksor Djach	Bí thư đảng ủy xã	X		
99	Nay Yút	Phó Bí thư Đảng ủy xã, CT HĐND xã	X		
100	Ksor Sôm	Phó bí thư Đảng ủy	X		
101	Kpă Thuân	Chủ tịch UBND xã	X		
102	Nông Đức Công	Phó Chủ tịch UBND xã	X		
103	Nay Blum	Phó Chủ tịch HĐND xã	X		
104	Ksor Wiêng	Cán bộ Địa chính - Xây dựng		X	
105	Ksor H' Mi	Kế toán Ngân sách xã		X	
106	Ksor H Nhuốt	Kế toán Ngân sách xã		X	
107	Rcom Som	Trưởng Công an xã		X	
	Xã Chư Ngọc				
108	Nay Núi	Bí thư đảng ủy xã	X		
109	R' Ô Múk	Phó Bí thư ĐU	X		
110	Ksor Phoa	P. Chủ tịch HĐND xã	X		
111	Ksor Blú	Chủ tịch UBND xã	X		
112	Hà Văn Vinh	P. Chủ tịch UBND	X		
113	Phạm Thị Hồng Thủy	Kế toán ngân sách xã		X	
114	Siu Hoang	Cán bộ Địa chính - Xây dựng		X	
115	Ksor Bìn	Xã đội trưởng		X	
116	Ksor Yê	Trưởng Công an xã		X	
	Xã Ia Mláh				
117	Ksor Thiều	Bí thư Đảng ủy xã	X		
118	Ksor Luân	Phó Bí thư ĐU xã	X		
119	Đào Ngọc Yên	Phó Chủ tịch HĐND xã	X		
120	Vũ Quang Huy	Chủ tịch UBND xã	X		
121	Kpă Tới	Phó Chủ tịch UBND xã	X		
122	Ksor Blách	Kế toán ngân sách xã		X	
123	Nguyễn Trần Phương	Kế toán ngân sách xã		X	
124	Ksor Thoan	Xã đội trưởng		X	
125	Đào Thanh Chiến	Trưởng Công an xã		X	
	Xã Đất Bằng				
126	Kpă Lim	Bí thư Đảng ủy xã	X		
127	Kpă Míp	CT UBND xã	X		
128	Rô Grik	Phó Bí thư ĐU xã, CT HĐND xã	X		
129	Rơ Ô Than	Phó Chủ tịch HĐND xã	X		
130	Kpă Phan	Phó Chủ tịch UBND	X		
131	Nay Thim	Cán bộ Địa chính - Xây dựng		X	
132	Bùi Thị Tường Vi	Kế toán Ngân sách xã		X	
133	Lê Thị Ngọc Linh	Kế toán Ngân sách xã		X	
134	Nay Ngoan	Xã đội trưởng		X	
135	Ksor Tia	Trưởng Công an xã		X	
	Tổng:		69	66	

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH
ĐỐI TƯỢNG PHẢI KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP
NĂM 2018 SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC**

(Kèm theo Quyết định số 831./QĐ-UBND ngày 07./.../2018 của UBND huyện)

STT	Họ và tên	Chức vụ và nơi công tác	UBND huyện quản lý	Phòng Giáo dục- ĐT quản lý	Ghi chú
1	Lê Thị Lan	Hiệu trưởng trường Mầm non BT	X		
2	Ngô Thị Là	Phó HT trường mầm non BT	X		
3	Nguyễn Thị Đăng Ngọc	Phó HT trường mầm non BT	X		
4	Đoàn Thị Phụng	HT trường MG Phú Cần	X		
5	Nguyễn Thị Mai Hiền	Phó HT trường MG Phú Cần	X		
6	Hoàng Thị Minh Châu	Phó HT trường MG Phú Cần	X		
7	Bùi Thị Nguyệt Huyền	Phó HT Trường Mầm non Sơn Ca	X		
8	Nguyễn Thị Lan	Hiệu trưởng MG xã Chư Ngọc	X		
9	Đoàn Thị Luân	Phó HT mẫu giáo Chư Ngọc	X		
10	Hoàng Thị Xuyên	Hiệu trưởng Trường Mầm non Sơn Ca	X		
11	Nguyễn Thị Hoa	Phó Hiệu trưởng MG xã Krông Năng	X		
12	Trần Thị Hồng Phấn	Phó HT Trường Mầm non Sơn Ca	X		
13	Nguyễn Thị Kim Loan	Hiệu trưởng MG xã Ia Hdréh	X		
14	Hồ Thị Chí Quyết	Phó HT MG Ia Mláh	X		
15	Tôn Thị Hoa Mai	Phó HT MG Ia Mláh	X		
16	Phan Thị Hải	Hiệu trưởng MG xã Chư Rcăm	X		
17	Phan Thị Tổ Chi	P. Hiệu trưởng MG xã Chư Rcăm	X		
18	Nay H' Trên	P. Hiệu trưởng MG xã Chư Rcăm	X		
19	Lê Thị Hồng Quý	Hiệu trưởng trường MG Krông Năng	X		
20	Ksor H' Rung	Phó Hiệu trưởng MG xã Ia Hdréh	X		
21	Vũ Thị Nhuận	Hiệu trưởng MG xã Ia Rsai	X		
22	Lương Lam Phương	P. Hiệu trưởng MG xã Ia Rsai	X		
23	Dương Thị Hà	Phó HT trường MG Ia Rmók	X		
24	Thân Thị Lành	Hiệu trưởng MG xã Ia Rmók	X		
25	Phạm Thị Lài	P. Hiệu trưởng MG xã Ia Rmók	X		
26	Chu Thị Thanh Liêm	Hiệu trưởng MG xã Ia Rsuom	X		
27	Ksor H' Kop	P. Hiệu trưởng MG xã Ia Rsuom	X		
28	Nguyễn Thị Ngọc Hồng	P. Hiệu trưởng MG xã Ia Rsuom	X		
29	Trần Thị Hà	HT mẫu giáo Chư Drăng	X		
30	Ksor H' Nhoan	P. Hiệu trưởng MG xã Chư Drăng	X		
31	Đinh Thị Lành	P. Hiệu trưởng MG xã Chư Drăng	X		
32	Lưu Thị Nhài	Hiệu trưởng MG xã Uar	X		
33	Ngô Thị Thanh Huyền	Phó Hiệu trưởng MG xã Uar	X		
34	Phạm Thị Mai Phương	Hiệu trưởng trường MG Đất Bằng	X		
35	Lê Thị Nhạn	P. Hiệu trưởng trường MG Đất Bằng	X		
36	Kpă H Moal	P. Hiệu trưởng trường MG Đất Bằng	X		
37	Đào Thị Hồng	Hiệu trưởng MG Chư Gu	X		
38	Nguyễn Thị Phụng	Phó HT MG xã Chư Gu	X		
39	Nguyễn Thị Phụng	Phó HT MG xã Chư Gu	X		

STT	Họ và tên	Chức vụ và nơi công tác	UBND huyện quản lý	Phòng Giáo dục- ĐT quản lý	Ghi chú
40	Đào Thị Thơ	Phó Hiệu trưởng TH số 1 TT Phú Túc	X		
41	Phan Kim Hùng	Hiệu trưởng trường TH số 2 xã Ia Hdréh	X		
42	Lê Thị Nghiêm	Phó Hiệu trưởng trường TH Trần Quốc Toàn	X		
43	Lê Thị Kim Chi	Hiệu trưởng TH Trần Quốc Toàn	X		
44	Dương Thị Kiều Nga	Hiệu trưởng TH Nguyễn Tất Thành	X		
45	Nguyễn Đức Cương	Phó Hiệu trưởng TH Nguyễn Tất Thành	X		
46	Hà Văn Thành	Phó Hiệu trưởng trường TH Trần Quốc Toàn	X		
47	Đoài Thị Mai Luyên	HT trường TH Chư Ngọc	X		
48	Rơ ô Sê	Phó HT trường TH Chư Ngọc	X		
49	Hoàng Văn Lực	P. Hiệu trưởng TH xã Chư Rcăm	X		
50	Phạm Văn Hữu	Hiệu trưởng TH xã Chư Rcăm	X		
51	Nay Pher	Hiệu trưởng TH Nay Đer	X		
52	Nông Vũ Toàn	Phó Hiệu trưởng TH Nay Đer	X		
53	Đoàn Thị Thuý	HT trường TH xã Chư Drăng	X		
54	Ksor Djoch	HT trường TH số 3 xã Chư Drăng	X		
55	Lê Trung Hiếu	Phó HT trường TH số 3 xã Chư Drăng	X		
56	Nguyễn Thị Hồng	P. Hiệu trưởng trường TH Ia Hdréh	X		
57	Ksor Chroat	Hiệu trưởng trường TH Ia Hdréh	X		
58	Ksor Nhung	P. Hiệu trưởng trường TH Ia Hdréh	X		
59	Rcom Quyết	Phó Hiệu trưởng trường TH Chư Gu	X		
60	Nguyễn Thị Huệ	Phó Hiệu trưởng trường TH Chư Gu	X		
61	Nguyễn Thị Nhung	Hiệu trưởng trường TH Chư Gu	X		
62	Nay Jrem	Hiệu trưởng trường TH Tô Na	X		
63	Nguyễn Văn Hà	Phó HT trường TH Tô Na	X		
64	Lê Thị Trúc Phương	Hiệu trưởng TH xã Ia Rmok	X		
65	Nay Chrơ	P. Hiệu trưởng TH xã Ia Rmok	X		
66	Đỗ Thị Tới	P. Hiệu trưởng TH xã Ia Rmok	X		
67	Kpă Páp	Hiệu trưởng trường TH Ia Mláh	X		
68	Bùi Thị Huyền	Phó Hiệu trưởng trường TH Ia Mláh	X		
69	Nguyễn Văn Đam	Hiệu trưởng trường TH Đất Bằng	X		
70	Hồ Thị Tâm Đan	Phó Hiệu trưởng trường TH Đất Bằng	X		
71	Kpă Si	Phó Hiệu trưởng trường TH Đất Bằng	X		
72	Ksor H Trang	Hiệu Trưởng TH số 2 Chư Drăng	X		
73	Vũ Đàm Minh Xuân	Phó Hiệu Trưởng TH số 2 Chư Drăng	X		
74	Mai Văn Nghĩa	Hiệu trưởng TH xã Krông Năng	X		
75	Ksor Tut	P. Hiệu trưởng trường TH Krông Năng	X		
76	Hoàng Sơn Tùng	P. Hiệu trưởng trường TH Krông Năng	X		
77	Vũ Thị Hồng Thư	Hiệu trưởng TH xã Ia Rsai	X		
78	Nguyễn Văn Chung	P. Hiệu trưởng TH số 2 xã Ia Rsai	X		
79	Huỳnh Thị Định	Hiệu trưởng Tiểu học Uar	X		
80	Ksor Hul	Phó HT Tiểu học Uar	X		
81	Nguyễn Văn Hoà	HT trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	X		
82	Lưu Bá Dũng	Phó HT trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	X		
83	Lê Thị Uyên	Phó HT trường THCS Nguyễn Bình Khiêm	X		
84	Lê Hữu Duẩn	Hiệu trưởng THCS Đất Bằng	X		
85	Trần Văn Hồng	Phó Hiệu trưởng THCS Đất Bằng	X		
86	Ksor Djon	Hiệu trưởng THCS Lương Thế Vinh	X		
87	Võ Quốc Hải	P.Hiệu trưởng THCS Lương Thế Vinh	X		

STT	Họ và tên	Chức vụ và nơi công tác	UBND huyện quản lý	Phòng Giáo dục- ĐT quản lý	Ghi chú
88	Nguyễn Sỹ Khánh	Hiệu trưởng THCS Kpă Klong	X		
89	Lê Xuân Trung	P. Hiệu trưởng THCS Kpă Klong	X		
90	Nguyễn Mậu Nam	Hiệu trưởng THCS Lê Lợi	X		
91	Đinh Nho Khai	Phó Hiệu trưởng THCS Lê Lợi	X		
92	Bùi Thị Na	Phó Hiệu trưởng THCS Phan Bội Châu	X		
93	Rah Lan Phi	Phó Hiệu trưởng THCS Phan Bội Châu	X		
94	Dương Thanh Luận	HT THCS Nguyễn Huệ	X		
95	Nguyễn Minh Tuấn	P. Hiệu Trưởng PTDT bán trú THCS Nguyễn Huệ	X		
96	Trần Trung Cử	Hiệu trưởng THCS Lê Quý Đôn	X		
97	Bùi Đức Thiện	Phó Hiệu trưởng THCS Lê Quý Đôn	X		
98	Trần Văn Đoàn	Hiệu trưởng THCS Lê Hồng Phong	X		
99	Nguyễn Tiến Dũng	P. Hiệu trưởng THCS Lê Hồng Phong	X		
100	Nguyễn Trọng Tự	HT trường THCS Dân tộc Nội Trú	X		
101	Phạm Thị Thu Hương	Phó HT trường THCS Dân tộc Nội Trú	X		
102	Nay H' Chung	Phó HT trường THCS Dân tộc Nội Trú	X		
103	Phạm Công Trình	Hiệu trưởng THCS Lý Tự Trọng	X		
104	Vũ Trọng Khang	P. Hiệu trưởng THCS Lý Tự Trọng	X		
105	Rchom Mới	P. Hiệu trưởng THCS Lý Tự Trọng	X		
106	Phạm Văn Lâm	Hiệu trưởng PTDT bán trú THCS xã Ia Rsai	X		
107	Nay Plik	P. Hiệu trưởng PTDT bán trú THCS xã Ia Rsai	X		
108	Cao Văn Tới	Hiệu trưởng THCS Ngô Quyền	X		
109	Nguyễn Tri Phương	P. Hiệu trưởng THCS Ngô Quyền	X		
110	Vũ Đình Chiêu	Hiệu trưởng THCS Nguyễn Trãi	X		
111	Phạm Xuân Hà	P. Hiệu trưởng THCS Nguyễn Trãi	X		
112	Nguyễn Thị Toán	Kế Toán		X	
113	Mai Lê Nhã Trúc	Kế Toán		X	
114	Phạm Thị Tuyết	Kế Toán		X	
115	Nguyễn Thị Thành	Kế Toán		X	
116	Nguyễn Ngọc Hải Đăng	Kế Toán		X	
117	Nay H' Bron	Kế Toán		X	
118	Đào Thị Kim Oanh	Kế Toán		X	
119	Huỳnh Thị Vân	Kế Toán		X	
120	Võ Thị Huyền Trang	Kế Toán		X	
121	Ksor H' Noan	Kế Toán		X	
122	Trần Thị Hạnh	Kế Toán		X	
123	Nguyễn Thị Yến	Kế Toán		X	
124	Kpă H' Nam	Kế Toán		X	
125	Ksor H' Krang	Kế Toán		X	
126	Đặng Thị Thúy	Kế Toán		X	
127	Phạm Thị Thu	Kế Toán		X	
128	Ksor H' Oen	Kế Toán		X	
129	Lê Văn Thức	Kế Toán		X	
130	Phan Thị Phụng	Kế Toán		X	
131	Đỗ Thị Thu Hằng	Kế Toán		X	
132	Phạm Thị Liên	Kế Toán		X	
	Tổng:		111	21	